

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 234/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 - 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 71/2011/NĐ - CP ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát:

Kiểm soát tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Các mục tiêu cụ thể:

a) Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống còn 600/100.000 trẻ em.

b) Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn 17/100.000 trẻ em.

c) 5.000.000 ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn; 10.000 trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn; 300 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn.

d) Giảm 25% số trẻ em tử vong do tai nạn giao thông đường bộ so với năm 2015.

đ) Giảm 6% số trẻ em bị tử vong do đuối nước so với năm 2015.

e) 90% trẻ em trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở biết các quy định về an toàn giao thông.

g) 40% trẻ em trong độ tuổi tiểu học và trung học cơ sở biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

h) 90% trẻ em sử dụng áo phao khi tham gia giao thông đường thủy.

i) 100% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thí điểm chương trình bơi an toàn cho trẻ em.

k) 100% cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện và 80% cán bộ cấp xã, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được tập huấn về kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; 100% nhân viên y tế thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Trẻ em trên phạm vi toàn quốc.

III. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể.

a) Tổ chức các chiến dịch truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông. Tổ chức

hoạt động truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở theo các chủ đề phù hợp với từng nhóm đối tượng; tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại gia đình, trường học và cộng đồng. Nghiên cứu, xây dựng, phát triển, sản xuất các sản phẩm truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Xây dựng chương trình và tổ chức tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan; tập huấn cho đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên, nhân viên y tế ở cơ sở về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và sơ cứu, cấp cứu ban đầu.

2. Xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tổ chức triển khai các hoạt động can thiệp và tư vấn trực tiếp tại các gia đình, nhằm loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em tại gia đình;

b) Nghiên cứu, hướng dẫn sử dụng các thiết bị an toàn trong gia đình;

c) Rà soát và hoàn thiện các tiêu chí Ngôi nhà an toàn. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận các ngôi nhà đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Xây dựng Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các trường mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở. Tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em;

b) Triển khai các hoạt động can thiệp, cải tạo môi trường học tập, vui chơi nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong trường học;

c) Rà soát và hoàn thiện các tiêu chuẩn Trường học an toàn. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận các trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

4. Xây dựng Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Củng cố và duy trì hoạt động hiệu quả của Ban chỉ đạo phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em của ngành Y tế. Triển khai các hoạt động chuyên môn kỹ thuật về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng. Phát triển hệ thống sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển cấp cứu, điều trị cho trẻ em bị tai nạn, thương tích tại cộng đồng và tại các cơ sở y tế;

b) Rà soát và hoàn thiện các tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn. Theo dõi, giám sát về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em và công nhận cộng đồng đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em

a) Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình An toàn giao thông đường bộ cho trẻ em tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Tổ chức hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, sơ cứu, cấp cứu tai nạn giao thông cho học sinh. Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em;

b) Nghiên cứu, rà soát và hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị an toàn khi tham gia giao thông đường bộ cho trẻ em;

c) Rà soát và hoàn thiện các quy định về an toàn giao thông đường bộ; kiểm tra, giám sát về thực hiện các quy định an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em.

6. Phòng, chống đuối nước trẻ em

a) Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em. Kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước. Triển khai chương trình bơi an toàn cho trẻ em;

b) Nghiên cứu, hướng dẫn sử dụng các thiết bị an toàn trong môi trường nước cho trẻ em;

c) Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống đuối nước trẻ em;

d) Rà soát, hoàn thiện các quy định về an toàn giao thông đường thủy và an toàn trong môi trường nước cho trẻ em;

đ) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định an toàn giao thông đường thủy và an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

7. Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

a) Xây dựng bộ chỉ tiêu theo dõi, giám sát, đánh giá về Chương trình;

b) Thực hiện nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình tai nạn, thương tích trẻ em.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho trẻ em, hộ gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội.

3. Củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

4. Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng các mô hình Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn, Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em và các mô hình an toàn khác.

5. Triển khai các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em; đảm bảo thực hiện các quy định an toàn trong môi trường nước, các quy định an toàn khi tham gia giao thông đường thủy theo quy định.

6. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá về việc thực hiện Chương trình.

7. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện pháp luật, chính sách, tiêu chuẩn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em để kịp thời xử lý các hành vi vi phạm.

8. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

9. Tăng cường hợp tác quốc tế và vận động các tổ chức xã hội, cộng đồng, doanh nghiệp tham gia trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình này, các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình;

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên ngành lao động - thương binh và xã hội làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em; xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030.

2. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện cấp cứu, điều trị cho trẻ em bị tai nạn, thương tích; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học; nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

4. Bộ Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong công tác gia đình; tăng cường công tác quản lý bể bơi và hoạt động dạy bơi cho trẻ em; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 (theo Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ) và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020 (theo Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội; kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao

thông đường bộ, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội; thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ; thiết lập hệ thống thống kê, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em liên quan đến tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, tai nạn, thương tích do cháy, nổ, do các hành vi tội phạm xâm hại trẻ em; giám sát thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại công an các địa phương.

7. Bộ Tài chính bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan Trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

8. Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia triển khai chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với Chương trình và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành chức năng có liên quan; bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương để thực hiện Chương trình; kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện Chương trình để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

10. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và các tổ chức xã hội, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động tham gia thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tham gia xây dựng pháp luật, chính sách và giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, tiêu chuẩn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: PL, KTTH, TCCV;
- Lưu: VT, KGVX (3b).

KT. THỦ TƯỚNG
HỒ TÊN TƯỚNG



Vũ Đức Đam